TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 11 - HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **166**/2025/HS-ST
Ngày 17-12-2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 - HÀ NỘI

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có****:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Hữu Nam.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Võ Văn Định.

Ông Nguyễn Hồng Đức.

- ***Thư ký phiên tòa****:* Bà Đỗ Thị Minh Hiếu - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội tham gia phiên tòa****:* Ông Nguyễn Anh Nguyễn - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 12 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 147/2025/TLST-HS ngày 20 tháng 11 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 147/2025/ QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2025 đối với:

Bị cáo: **N.V.T**, sinh năm 20.. tại thành phố Hà Nội. Căn cước số: xxxxxx. Nơi thường trú: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội; Nghề nghiệp: Tự do; Trình độ văn hóa (học vấn): 5/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông N.V.Q và bà L.T.T2; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ ba; Tiền án: Ngày 31/3/2023, bị Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội xử phạt 26 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 52 tháng kể từ ngày tuyên án; Tiền sự: Không; Nhân thân: Không; Bị bắt quả tang ngày 09/9/2025, tạm giữ từ ngày 09/9/2025, tạm giam từ ngày 15/9/2025; Danh chỉ bản số 2412, lập ngày 10/9/2025 tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. Hiện bị tạm giam tại Trại tạm giam số 2 - Công an thành phố Hà Nội. *Có mặt tại phiên tòa.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ 15 phút ngày 09/9/2025, tổ công tác Công an xã T, thành phố Hà Nội đang làm nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát đảm bảo an ninh trật tự tại khu vực thôn N, xã T, thành phố Hà Nội, phát hiện N.V.T đang ngồi uống nước tại quán sửa xe bên đường, có biểu hiện nghi vấn, nên tiến hành kiểm tra hành chính. Qua

kiểm tra, tổ công tác phát hiện và thu giữ tại tay trái của T 01 lọ nhựa không màu, có nắp, bên trong có chứa dung dịch lỏng màu vàng nhạt nghi là ma túy. Kiểm tra người T, tổ công tác phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của T đang mặc có 03 lọ nhựa không màu, có nắp, bên trong có chứa dung dịch lỏng màu vàng nhạt nghi là ma túy. Tại chỗ, T khai nhân dung dịch lỏng bên trong các lọ nhựa vừa bị thu giữ là tinh dầu ma túy "CBD", T mang đi để bán cho khách kiếm lời. Tổ công tác lập biên bản sự việc, niêm phong vật chứng và đưa T về trụ sở làm việc. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của T 01 điện thoại Iphone 12 màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0942.367.xxx và tạm giữ của T 01 xe máy Honda Blade màu đen, BKS: 29Y5-375.xx. Kiểm tra điện thoại của T phát hiện có các ảnh tin nhắn Zalo giữa T với tài khoản Zalo tên "Văn Minh" có nội dung trao đổi mua bán ma túy. Kết quả xét nghiệm ma túy đối với T, xác định T âm tính với ma túy. Cùng ngày, Cơ quan điều tra khám xét nơi ở của T tại thôn B, xã T, thành phố Hà Nội, kết quả không phát hiện, thu giữ gì.

Ngày 09/9/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội ra Quyết định trưng cầu giám định số E460/QĐ-CSMT đối với các lọ nhựa bên trong chứa chất lỏng thu giữ được của N.V.T. Tại Kết luận giám định số 5946/KL-KTHS ngày 17/9/2024, Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *"Chất lỏng bên trong 01 lọ nhựa có nắp (ký hiệu M1) có ma túy loại MDMB-4en-PINACA, thể tích: 05 ml. Chất lỏng bên trong 03 lọ nhựa có nắp (ký hiệu M2) đều có ma túy loại MDMB04n-PINACA, tổng thể tích: 10ml"*.

Ngày 17/10/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số E1667/QĐ-CSMT đối với hàm lượng chất ma túy có trong dung dịch trong 04 lọ nhựa. Tại Kết luận giám định số 7959/KL-KTHS ngày 24/10/2025, Viện Khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận:*"Nồng độ chất ma túy MDMB-4en-PINACA trong các mẫu ký hiệu M1 và M2 gửi giám định lần lượt là 2,93 mg/mL và 2,82 mg/mL"*.

Tại Cơ quan điều tra, N.V.T khai nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng 23 giờ 11 phút, ngày 08/9/2025, khi T đang ở nhà tại thôn B, xã T, thành phố Hà Nội, thì tài khoản Zalo "Văn Minh" nhắn tin cho T với nội dung: "bán cho em 4 lọ 5ml". T hiểu ý của đối tượng là bảo T bán cho 04 (bốn) lọ tinh dầu ma túy CBD. T đồng ý bán và hẹn giao dịch mua bán vào sáng hôm sau với giá là 1.400.000 đồng cho 4 lọ ma túy. Đối tượng "Văn Minh" đồng ý. Đến khoảng 5 giờ 00 phút ngày 09/9/2025, T điều khiển xe mô tô BKS: 29Y5 - 375.53 đi từ nhà lên khu vực cầu mới thuộc địa phận thôn M, xã T, thành phố Hà Nội, gặp và mua của một nam thanh niên không quen biết 04 (bốn) lọ tinh dầu ma túy với giá là 800.000đ (tám trăm nghìn đồng). Sau khi mua được ma túy, T cất vào túi quần bên phải đang mặc rồi đi về nhà. Đến khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, tài khoản zalo "Văn Minh" gọi cho T để mua ma túy, T hẹn người này đi đến quán nước đối diện cổng khu Công nghiệp Q, thôn N, xã T, thành phố Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy (T hưởng lợi 600.000 đồng sau khi bán được ma túy). Sau đó, T

điều khiển xe mô tô BKS: 29Y5 - 375.53 mang theo 04 (bốn) lọ tinh dầu ma túy CBD ra khu vực đã hẹn. Khi đến nơi, T vào quán nước đối diện cổng khu công nghiệp Q để ngồi uống nước. Tại đây, T lấy ra 01 lọ tinh dầu ma túy CBD đang để trong túi quần bên phải đang mặc, cầm ở tay trái (để khi Văn Minh đến thì T cho đối tượng xem hàng trước). T ngồi đợi khoảng 15 phút, thì bị Công an xã T đến kiểm tra, phát hiện và bắt giữ.

Đối với nam thanh niên bán ma túy cho T, do T không biết chính xác họ tên, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, dẫn giải T xác định được vị trí mua ma túy, nhưng không xác định được người này, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với người mua ma túy của T có tài khoản Zalo "Văn Minh", do T không biết tên tuổi, địa chỉ và đặc điểm nhận dạng, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý.

Đối với 01 xe mô tô Honda Blade màu đen, BKS: 29Y5 - 375.53 là tài sản của ông N.V.H (sinh năm 1972, địa chỉ: Thôn B, xã T, thành phố Hà Nội) là chú của N.V.T. Ông H cho con gái là chị N.T.P.L (sinh năm 1992, địa chỉ: Thôn Ba Lăng, xã Thượng Phúc, thành phố Hà Nội) mượn xe mô tô trên để đi lại. Sau đó, chị Lan cho T mượn chiếc xe trên. Ông H và chị L không biết T sử dụng xe mô tô để mua bán ma túy, nên ngày 14/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trả lại xe mô tô trên cho ông H.

Đối với 01 điện thoại Iphone 12 màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0942367xxx thu giữ của T, được T sử dụng vào việc phạm tội, nên cần phải tiếp tục tạm giữ để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại Cáo trạng số 34/CT-VKSKV11 ngày 18/11/2025, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội truy tố N.V.T về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai đã thực hiện hành vi như Cáo trạng truy tố, xin được giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội tham gia phiên tòa sau khi phân tích nội dung vụ án, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của bị cáo, đã giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo N.V.T mức án từ 36 tháng đến 40 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, không áp dụng hình bổ sung là phạt tiền. Tổng hợp với hình phạt 26 tháng tù theo Bản án số 21/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội, buộc bị cáo chấp hành hình phạt chung từ 62 tháng đến 66 tháng tù. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định. Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Iphone 12 màu

đen, bên trong lắp sim số 0942367xxx. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự về thẩm quyền, trình tự, thủ tục. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, do đó các hành vi, quyết định tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 10 giờ 15 phút ngày 09/9/2025, tại khu vực quán nước đối diện cổng khu công nghiệp Q, thuộc địa phận thôn N, xã T, thành phố Hà Nội, N.V.T đang tàng trữ 01 lọ nhựa bên trong chứa ma túy loại MDMB-4en-PINACA có thể tích 05 mL (nồng độ 2,93mg/mL) và 03 lọ nhựa bên trong chứa ma túy loại MDMB-4en-PINACA có tổng thể tích 10 mL (nồng độ 2,89mg/mL) để bán kiếm lời, thì bị Công an xã T bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm chế độ quản lý, kiểm soát của Nhà nước đối với chất ma túy. Bị cáo đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Hà Nội truy tố và kết luận về hành vi phạm tội của bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.V.T thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo N.V.T có 01 tiền án về tội Gây rối trật tự công cộng, chưa xóa án tích, nên phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm, phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về quyết định hình phạt: Khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm"*. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự của N.V.T, cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục đối với bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa tội phạm. N.V.T

đang trong thời gian thử thách 52 tháng theo Bản án số 21/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội. Nay T thực hiện hành vi phạm tội mới, nên căn cứ các Điều 56, 65 của Bộ luật Hình sự, Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt 26 tháng tù của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

[6] Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự quy định: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Tuy nhiên, do bị cáo N.V.T không có nghề nghiệp, tài sản, nên Tòa án không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 lọ nhựa chứa ma túy loại MDMB-4en-PINACA có thể tích 05 mL (nồng độ 2,93 mg/mL) và 03 lọ nhựa chứa ma túy loại MDMB-4en-PINACA có tổng thể tích 10 mL (nồng độ 2,89 mg/mL) là vật cấm tàng trữ, mua bán, cần phải tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 điện thoại Iphone màu đen, bên trong lắp sim số 0942367644 thu giữ của T, là tài sản của T, sử dụng để liên lạc mua bán trái phép chất ma túy, nên phải tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

[8] Về án phí, quyền kháng cáo: Bị cáo N.V.T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Đối với nam thanh niên bán ma túy cho N.V.T: T không biết họ tên, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ. Cơ quan Công an dẫn giải T xác định được vị trí mua ma túy, nhưng không xác định được người bán ma túy, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng. Đối với người mua ma túy của T có tài khoản Zalo là "Văn Minh": T không biết họ tên, đặc điểm nhận dạng, địa chỉ, nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh, xử lý là đúng.

[10] Đối với 01 xe mô tô Honda Blade màu đen, BKS: 29Y5 - 375.53, là tài sản của ông N.V.H - chú của N.V.T. Ông H cho con gái là chị N.T.P.L mượn xe mô tô để đi lại. Sau đó, chị L cho T mượn xe mô tô. Ông H, chị L không biết T sử dụng xe mô tô để đi mua bán ma túy, nên ngày 14/11/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố Hà Nội đã trả lại xe mô tô cho ông H là đúng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo N.V.T phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38, Điều 56, Điều 65 của Bộ luật Hình sự, xử phạt N.V.T 48 (Bốn mươi tám) tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tổng hợp với hình phạt 26 (Hai mươi sáu) tháng tù theo Bản án số 21/2023/HS-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hà Nội. Buộc N.V.T chấp

hành hình phạt chung của 02 bản án là 74 (Bảy mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09/9/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì sau giám định của Viện Khoa học hình sự Bộ Công an được niêm phong dán kín, ở mép dán có chữ ký của giám định viên Đ.T.L.H, cán bộ Công an xã T - L.V.T3, còn nguyên niêm phong, không kiểm tra bên trong niêm phong.

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động Iphone, màu đen, có số IMEI: 358187613162752, bên trong lắp 01 SIM đã qua sử dụng, ở góc trên mặt sau điện thoại bị vỡ, không kiểm tra chất lượng, tình trạng hoạt động của máy.

Vật chứng đang được bảo quản tại Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 17/12/2025.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, buộc bị cáo N.V.T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo N.V.T có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND Tp. Hà Nội;
- VKSND khu vực 11 - Hà Nội;
- Cơ quan CSĐT - Công an Tp. Hà Nội;
- Trại tạm giam số 2 - Công an Tp. Hà Nội;
- Phòng THADS khu vực 11 - Hà Nội;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Trần Hữu Nam